

Số: 126/2022/QĐST-DS

Tp. Trà Vinh, ngày 22 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 376/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp tín dụng*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quý Tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình

Địa chỉ: 48C Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Quốc Truyền - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Truyền có bà Lê Thị Liên, sinh năm 1990. Chức vụ: Cán bộ tín dụng- Quý tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình. Địa chỉ: 48C Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn:

1. Ông Thái Trường A, sinh năm 1979 (Đã chết),

2. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Thái Trường A, sinh năm 1979 (Đã chết):

1/ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1955(Mẹ ông An)
Địa chỉ: ấp Chơn, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

2/ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1978 (Vợ ông An)

3/ Chị Thái Ngọc G, sinh năm 2003 (Con ông An)

Cùng địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Liên đại diện nguyên đơn và bị đơn bà Trần Thị Đ đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Yến, chị Thái Ngọc Giàu là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của đồng bị đơn ông Thái Trường A (đã chết) thỏa thuận thống nhất: Bà Trần Thị Đ thống nhất có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình số tiền: 40.714.400. Trong đó:

+ Gốc: 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*)

+ Lãi: 25.714.400đ (*Hai mươi lăm triệu bảy trăm mười bốn nghìn bốn trăm đồng*). Cụ thể: Lãi trong hạn: 3.500.400đ (*Ba triệu năm trăm ngàn bốn trăm đồng*), lãi quá hạn: 22.214.000 (*Hai mươi hai triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng*) tính từ ngày 28/4/2017 đến hết ngày 14/7/2022.

Kể từ ngày 15/7/2022, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong thỏa thuận cho vay số 72/4/17 ngày 27/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng cho vay.

Nếu không thực hiện trả nợ theo đúng sự thỏa thuận nêu trên thì bà Trần Thị Đ đồng ý để Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển số đăng ký 84B1-264.37, số khung C6K0DY076239, số máy 5C6K076241. Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 023756 được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh, cấp ngày 08/4/2016 do ông Thái Trường A đứng tên đề thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm là **1.017.860đ**: Bà Trần Thị Đ phải chịu 508.930 đồng. Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình phải chịu 508.930 đồng. Nhưng bà Trần Thị Đ tự nguyện chịu án phí thay Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình nên bà Trần Thị Đ phải chịu toàn bộ số tiền án phí 1.017.860đ đồng.

Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bằng 895.000 đồng theo biên thu tiền số 0007438, ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Kiều Trang